

Số 568-BC/ĐU

## BÁO CÁO

nội dung giám sát theo Quyết định số 139-QĐ/UBKTHU,  
ngày 20/8/2019 của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy

Thực hiện Quyết định số 139-QĐ/UBKTHU, ngày 20/9/2019 của Ủy ban Kiểm tra huyện ủy Tân Biên về giám sát chuyên đề việc thực hiện lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới đối với Đảng ủy xã Tân Bình. Đảng ủy xã Tân Bình báo cáo như sau:

### I- ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Tân Bình là xã vùng sâu biên giới nằm phía Bắc của huyện Tân Biên với 43 km đường biên giới tiếp giáp 3 xã, 3 huyện thuộc Vương quốc Campuchia, diện tích tự nhiên 17.301 ha, trong đó đất lâm nghiệp thuộc Vườn Quốc gia Lò Gò - Xa Mát quản lý là 15.096 ha, còn lại là đất ở và đất nông nghiệp. Xã được chia làm 04 ấp với 41 tổ dân cư tự quản, có 1.450 hộ/5.431 nhân khẩu. Dân cư chủ yếu sinh sống bằng nghề nông nghiệp, một số ít hộ mua bán kinh doanh nhỏ lẻ.

Đảng bộ xã Tân Bình có 09 chi bộ trực thuộc Đảng ủy gồm: (01 chi bộ Quân sự, 04 chi bộ ấp và 04 chi bộ trường học) với 152 đảng (chính thức 132 đồng chí, dự bị 10 đồng chí, miễn sinh hoạt 10 đồng chí), đạt tỷ lệ 2,80% so với dân số. Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tân Bình hiện nay 14/15 đồng chí (khuyết 01 đồng chí); Ban Thường vụ Đảng ủy có 05/05 đồng chí.

Về tình hình, cơ cấu, số lượng cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách: xã Tân Bình là xã loại 1, số lượng biên chế được đảm bảo theo Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ, Quyết định số 38/2010/QĐ-UBND ngày 05/8/2010 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Tây Ninh. Cán bộ chuyên trách giữ chức vụ bầu cử theo nhiệm kỳ là 11 đồng chí (trong đó có 01 chức danh Phó Bí thư Ban Chấp hành Đảng bộ kiêm nhiệm Chủ tịch Hội đồng Nhân dân xã); có 07 chức danh công chức cấp xã với tổng số 13 đồng chí; số lượng người hoạt động không chuyên trách xã được bố trí 21 đồng chí.

### II- KẾT QUẢ THỰC HIỆN NỘI DUNG GIÁM SÁT

1- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo tiếp tục thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tại địa phương

Thực hiện Kế hoạch số 63/KH-UBND, ngày 29/3/2019 của Ủy ban nhân dân huyện Tân Biên về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới năm 2019; Kế hoạch số 01/KH-BCĐ, ngày 29/3/2019 của Ban Chỉ đạo

xây dựng nông thôn mới huyện Tân Biên về thực hiện xây dựng xã Tân Bình đạt chuẩn nông thôn mới năm 2019.

Đảng ủy xã Tân Bình đã xây dựng Nghị quyết số 46-NQ/ĐU, ngày 06/12/2018 về phương hướng, nhiệm vụ năm 2019; Nghị quyết số 51-NQ/ĐU, ngày 18/01/2019 về thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2019; Nghị quyết số 53-NQ/ĐU, ngày 18/3/2019 của Đảng ủy xã Tân Bình về nâng cao tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế trên địa bàn xã Tân Bình năm 2019; Quyết định số 83-QĐ/ĐU, ngày 14/01/2019 về việc kiện toàn Ban chỉ đạo Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới xã Tân Bình; Quyết định số 92-QĐ/ĐU, ngày 17/6/2019 về thành lập Tổ vận động làm đường; ban hành Quyết định số 16-QĐ/ĐU về việc thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới, theo đó đồng chí Bí thư Đảng ủy làm Trưởng ban chỉ đạo, đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã làm Phó Ban chỉ đạo, các thành viên là Trưởng các ban ngành, đoàn thể, Bí thư chi bộ các ấp. Các thành viên đã được phân công nhiệm vụ, quyền hạn trong công tác Chỉ đạo, quản lý xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020.

Ủy ban nhân dân xã Tân Bình đã ban hành Quyết định về việc thành lập Ban Phát triển ấp xây dựng nông thôn mới đối với 4 ấp (*Tân Minh, Tân Thanh, Tân Thanh, Tân Nam*) theo đó Trưởng ban là Bí thư Chi bộ, Phó Trưởng ban là Trưởng Ban quản lý các ấp, các thành viên là Trưởng các Chi hội, Đoàn thể, Ban Công tác Mặt trận ấp.

Đảng ủy thường xuyên củng cố, kiện toàn ban chỉ đạo, ban quản lý cấp xã và ban phát triển các ấp (*Quyết định số 83-QĐ/ĐU, ngày 14/01/2019 của Đảng ủy xã về việc củng cố, kiện toàn Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình MTQG về xây dựng nông thôn mới xã Tân Bình; Quyết định số 09/QĐ-UBND, ngày 15/01/2019 của Ủy ban nhân dân xã về việc củng cố, kiện toàn Ban Quản lý thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới xã Tân Bình*).

Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo giữ vững và hoàn thiện hồ sơ đối với các chỉ tiêu, tiêu chí đã đạt được. Đến cuối năm 2019 phấn đấu đạt 19/19 tiêu chí. Phân công cụ thể cho từng cá nhân phụ trách từng chỉ tiêu, tiêu chí (*Quyết định số 02/QĐ-BCĐ ngày 22/2/2019 của Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới về việc phân công Tổ phụ trách các chỉ tiêu, tiêu chí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới*)

Nhìn chung, Ban Chỉ đạo, Ban quản lý nông thôn mới đã thực hiện tốt vai trò của mình: Thường xuyên kiện toàn Ban Chỉ đạo, Ban Quản lý nhằm đáp ứng nhu cầu thực hiện nhiệm vụ; hàng tháng tiến hành họp nhằm đánh giá kết quả đạt được đồng thời đề ra giải pháp khắc phục những khó khăn trong quá trình thực hiện. Các thành viên trong Ban Chỉ đạo, Ban quản lý được giao nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng; định kỳ hàng tháng báo cáo kết quả thực hiện về công chức phụ trách nông thôn mới tổng hợp và báo cáo về Đảng ủy.

Công tác kiểm tra, giám sát: Đảng ủy tiến hành giám sát đối với 03 chi bộ. Qua sát các chi bộ thực hiện tốt công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Bên cạnh đó vẫn còn

một số hạn chế như ý thức của một số người dân trong việc chung tay xây dựng nông thôn mới còn hạn chế; một số hộ dân vẫn chưa quan tâm đến các phong trào tại địa phương; Quá trình ghi chép biên bản còn thiếu sót; một số hộ dân vẫn chưa nhận thức được tầm quan trọng của việc tham gia bảo hiểm y tế.

## 2- Kết quả thực hiện

- *Công tác tuyên truyền:* Tuyên truyền trên Đài truyền thanh xã, áp được 7.200 phút/16 cụm truyền thanh. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tuyên truyền thông qua các cuộc họp tổ tự quản, các chi, tổ hội, các cuộc tiếp xúc cử tri... được 75 cuộc với 3.920 lượt người tham dự; Thông qua công tác tuyên truyền đã giúp cho cán bộ, đảng viên và nhân dân hiểu được tầm quan trọng của việc thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới, tạo sự thống nhất từ nhận thức đến hành động trong quá trình thực hiện mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới. Đã in ấn 07 băng ron, 01 pano, 01 phong lớn tuyên truyền đã được treo tại các khu công cộng, khu đông dân cư.

- *Công tác vận động huy động nguồn lực đóng góp xây dựng nông thôn mới:* Vận động tổ chức và cá nhân xây dựng và sửa chữa 05 căn nhà đại đoàn kết, với tổng trị giá 210 triệu đồng; đồng thời vận động Công ty TNHH TM - SX Tân Bình xây dựng đoạn đường nhựa với chiều dài 83m (ngang 10m) tại ấp Tân Nam với số tiền 711 triệu đồng; Ra quân làm công tác dân vận năm 2019: Phối hợp giữa các đơn vị Trung đoàn 714; Đại đội 105; Bộ đội Biên phòng đồn 831, 833; Vườn Quốc gia Lò Gò - Xa Mát, lực lượng dân quân, Công an, Đoàn thanh niên xã, các trường học trên địa bàn xã, các ban ngành, đoàn thể và toàn thể Nhân dân ra quân làm công tác dân vận năm 2019 được: 12.400 ngày công lao động/15 ngày; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh thăm và tặng quà cho gia đình chính sách 4 đối tượng trị giá 4.000.000 đồng; khám chữa bệnh và cấp thuốc cho nhân dân, tặng 200 phần quà trị giá 60.000.000 đồng; Trường Đại học Bình Dương: tặng 16 phần quà cho học sinh nghèo và hai chót Dân quân trên địa bàn trị giá 3.200.000 đồng; Huyện ủy thăm và tặng quà cho 5 đối tượng chính sách trên địa bàn xã 5 phần quà trị giá 2.500.000 đồng; Vận động nhân dân trong xã đóng góp tiền sửa chữa các tuyến đường bị hư hỏng, xuống cấp được 111 xe đất với tổng số tiền là 111 triệu đồng, trong đó nhân dân đóng góp là 33.300.000 đồng; Thực hiện công trình “Thắp sáng đường quê” với chiều dài 2 km ở ấp Tân Thạnh

### - Kết quả thực hiện 19 tiêu chí nông thôn mới:

#### Tiêu chí 1: Quy hoạch: Đạt

Thời điểm bắt đầu thực hiện (12/2010): Không đạt; kết thúc giai đoạn 1 (12/2015): Đạt và giai đoạn 2 (2016-2020): Đạt.

*Chỉ tiêu 1.1: Có quy hoạch chung xây dựng xã được phê duyệt, được công bố công khai đúng thời hạn:*

+ Được Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt theo Quyết định 603/QĐ-UBND ngày 29/05/2013 về việc phê duyệt đồ án xây dựng nông thôn mới (tên dự án: Đồ án quy hoạch xây dựng nông thôn mới xã Tân Bình, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh đến năm 2015 và tầm nhìn đến 2020).

+ Hoàn thành việc điều chỉnh, bổ sung Đề án được Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt theo Quyết định số 837/QĐ-UBND ngày 08/8/2013 về việc phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới xã Tân Bình, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2013-2020.

- **Chỉ tiêu 1.2:** Ban hành quy định quản lý quy hoạch chung xây dựng xã, tổ chức thực hiện theo quy hoạch: **Đạt**

+ Hoàn thành việc cắm mốc chỉ giới quy hoạch xây dựng nông thôn mới.

+ Quy chế quản lý quy hoạch xây dựng xã nông thôn mới được Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt về ban hành Quy định quản lý xây dựng nông thôn mới xã Tân Bình huyện Tân Biên tỉnh Tây Ninh.

### **Tiêu chí 2: Giao thông: Chưa đạt**

Thời điểm bắt đầu thực hiện (12/2010): Chưa đạt; kết thúc giai đoạn 1 (12/2015): Chưa đạt và giai đoạn 2 (2016-2020): Chưa đạt.

- **Chỉ tiêu 2.1:** Đường trục xã, liên xã: Có 2,98/12,38 Km đã được nhựa hóa, **đạt 30,07%. Chưa đạt**

- **Chỉ tiêu 2.2:** Đường trục ấp: Có 0,9/0,9km đã được cứng hóa, **đạt 100%. Đạt**

- **Chỉ tiêu 2.3:** Đường ngõ xóm: Có 7,06/8,72 km sạch và không lầy lội vào mùa mưa. **đạt 80,96%. Đạt**

- **Chỉ tiêu 2.4:** Đường trục chính nội đồng: Có 8,89/13,09 km đảm bảo vận chuyển hàng hóa thuận tiện quanh năm. **đạt 67,91%: Đạt**

### **Tiêu chí 3: Thủy lợi: Đạt**

Thời điểm bắt đầu thực hiện (12/2010): Chưa đạt; kết thúc giai đoạn 1 (12/2015): Đạt và giai đoạn 2 (2016 - 2020): Đạt.

- **Chỉ tiêu 3.1:** Tỷ lệ diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới và tiêu nước chủ động đạt từ 80% trở lên: **Đạt**

+ Tỷ lệ diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới 3.240,8 ha/4.000 ha đạt tỷ lệ 81,02%. **Đạt**

- **Chỉ tiêu 3.2:** Đảm bảo đủ điều kiện đáp ứng yêu cầu dân sinh và theo quy định về phòng chống thiên tai tại chỗ: **Đạt**

Đảm bảo đủ điều kiện đáp ứng yêu cầu dân sinh và theo quy định về phòng chống thiên tai tại chỗ, đảm bảo 03 nội dung:

+ Nội dung 1: Tổ chức bộ máy và nguồn nhân lực: Đạt

+ Nội dung 2: Hoạt động phòng, chống thiên tai được triển khai chủ động và có hiệu quả, đáp ứng nhu cầu dân sinh: Đạt (có Ban chỉ đạo phòng chống thiên tai)

+ Nội dung 3: Về cơ sở hạ tầng thiết yếu: Đạt

### **Tiêu chí số 4: Điện: Đạt**

Thời điểm bắt đầu thực hiện (12/2010): Đạt; kết thúc giai đoạn 1 (12/2015): Đạt và giai đoạn 2 (2016 - 2020): Đạt.

- *Chỉ tiêu 4.1:* Hệ thống điện đảm bảo yêu cầu kỹ thuật của ngành điện: Đạt

Hệ thống điện đảm bảo yêu cầu kỹ thuật của ngành điện gồm NR 1 pha: chiều dài 18,723 km, NR 3 pha: chiều dài 9,257 km, hạ thế chiều dài 69,9 km; Có 89 trạm biến áp phân phối, tổng công suất MBA 1 pha: 3.050 kVA, tổng công suất MBA 3 pha: 16.400 kVA.

- *Chỉ tiêu 4.2:* Tỷ lệ hộ sử dụng điện thường xuyên, an toàn: Đạt

Trên địa bàn xã Tân Bình có 1.584/1.584 hộ sử dụng điện đạt 100%.

**Tiêu chí 5: Trường học. Chưa đạt**

Thời điểm bắt đầu thực hiện (12/2010): Chưa đạt; kết thúc giai đoạn 1 (12/2015): Chưa đạt và giai đoạn 2 (2016 - 2020): Chưa đạt.

Hiện trên địa bàn xã có 4 trường, 5 điểm: Trong đó chưa có điểm trường nào đạt chuẩn.

- Trường Tiểu học Tân Thạnh (2 điểm);

- Trường Tiểu học Tân Bình

- Trường mầm non Phạm Ngọc Thạch

- Trường Trung học cơ sở Thiện Ngôn

**Tiêu chí 6: Cơ sở vật chất văn hóa: Chưa đạt**

Thời điểm bắt đầu thực hiện (12/2010): Chưa đạt; kết thúc giai đoạn 1 (12/2015): Chưa đạt và giai đoạn 2 (2016 - 2020): Chưa đạt

- *Chỉ tiêu 6.1:* Trung tâm VH-TT-HTCD xã chưa đạt chuẩn, có 01 sân bóng đá chưa đạt chuẩn.

- *Chỉ tiêu 6.2:* Xã có điểm vui chơi giải trí và thể thao cho trẻ em và người cao tuổi theo quy định. Đạt

- *Chỉ tiêu 6.3:* Tỷ lệ ấp có nhà văn hóa hoặc nơi sinh hoạt văn hóa, thể thao phục vụ cộng đồng. Chưa có

**Tiêu chí 7: Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn: Đạt**

Thời điểm bắt đầu thực hiện (12/2010): Chưa đạt; kết thúc giai đoạn 1 (12/2015): Đạt và giai đoạn 2 (2016 - 2020): Đạt.

Có cửa hàng kinh doanh tổng hợp đạt chuẩn theo quy định.

**Tiêu chí 8: Thông tin và truyền thông: Đạt**

Thời điểm bắt đầu thực hiện (12/2010): Chưa đạt; kết thúc giai đoạn 1 (12/2015): Đạt và giai đoạn 2 (2016-2020): Đạt.

- *Chỉ tiêu 8.1:* Xã có 01 điểm Bưu điện văn hóa đạt chuẩn, hoạt động đủ 02 loại hình dịch vụ bưu chính và viễn thông, được trang bị đầy đủ trang thiết bị phù hợp, niêm yết giờ mở cửa phục vụ và các thông tin dịch vụ bưu chính, dịch vụ

cung ứng bưu chính cung ứng đầy đủ dịch vụ bưu chính phổ cập, dịch vụ phát hành báo chí công ích. Thu gom bưu phẩm tối thiểu 01 lần/ngày làm việc. Thùng thư công cộng được bố trí đảm bảo theo quy định. **Đạt**

- *Chỉ tiêu 8.2:* Dịch vụ viễn thông, internet: Đường truyền internet đến địa bàn 04/04 ấp, xã có 03 điểm truy cập công cộng đang hoạt động, sẵn sàng đáp ứng nhu cầu phát triển, thuê bao cố định và internet cho các tổ chức, cá nhân trong xã, chất lượng dịch vụ đảm bảo các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia. **Đạt**

- *Chỉ tiêu 8.3:* Đài truyền thanh xã: Xã có 01 đài truyền thanh và hệ thống loa đến các ấp gồm 16 cụm loa đảm bảo người dân nghe được thông tin từ đài truyền thanh xã. Đài truyền thanh xã được trang bị hệ thống thiết bị kỹ thuật chuyên ngành để thực hiện tiếp sóng, phát sóng theo quy định. **Đạt**

- *Chỉ tiêu 8.4:* Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý điều hành: Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã và các tổ chức chính trị xã hội đều được trang bị máy tính phục vụ công tác. Tỷ lệ máy tính/cán bộ, công chức (24/24) đạt 100%. Các máy tính đều được sử dụng internet. Xã có ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý điều hành: sử dụng phần mềm một cửa, phần mềm hộ tịch, Đảng ủy và Công an sử dụng mạng nội bộ ngành dọc, sử dụng cổng thông tin điện tử GOV, hệ thống mạng Eopit, hộp thư điện tử không giấy của Ủy ban nhân dân huyện đáp ứng được yêu cầu quan hệ và thông tin điện tử trong toàn tỉnh. **Đạt**

#### **Tiêu chí số 9: Nhà ở dân cư: Đạt**

Thời điểm bắt đầu thực hiện (12/2010): Không đạt; kết thúc giai đoạn 1 (12/2015): Đạt và giai đoạn 2 (2016 - 2020): **Đạt**.

- *Chỉ tiêu 9.1:* Hiện trên địa bàn xã không còn nhà tạm, nhà dột nát. **Đạt**

- *Chỉ tiêu 9.2:* Tổng số nhà đạt tiêu chuẩn 03 cứng gồm: mái cứng, khung - tường cứng, nền cứng; niên hạn sử dụng từ 20 năm, diện tích bảo đảm 14m<sup>2</sup>/người có 1.533/1584 hộ đạt 96,79%. **Đạt**

#### **Tiêu chí 10: Thu nhập: Chưa đạt**

Thời điểm bắt đầu thực hiện (12/2010): Không đạt; kết thúc giai đoạn 1 (12/2015): Chưa đạt và giai đoạn 2 (2016 - 2020): Chưa đạt.

- Kết quả điều tra của Ủy ban nhân dân xã về thu nhập bình quân đầu người năm 2018 là 49 triệu đồng/người/năm đạt theo quy định đối với vùng Đông Nam Bộ năm 2017 là  $\geq 44$  triệu đồng/người/năm.

- *Thời kỳ thu thập số liệu:* Từ ngày 01/9 năm trước đến ngày 31/8 của năm báo cáo. Vì vậy chưa có số liệu thu nhập bình quân đầu người năm 2019.

#### **Tiêu chí 11: Hộ nghèo: Đạt**

Thời điểm bắt đầu thực hiện (12/2010): Không đạt; kết thúc giai đoạn 1 (12/2015): Đạt và giai đoạn 2 (2016 - 2020): **Đạt**.

Hộ nghèo theo tiêu chí Nông thôn mới của xã là 08/1.584 hộ chiếm tỷ lệ 0,51%, đảm bảo tỷ lệ hộ nghèo  $\leq 1\%$  theo quy định.

**Tiêu chí 12: Lao động có việc làm thường xuyên: Đạt**

Thời điểm bắt đầu thực hiện (12/2010): Không đạt; kết thúc giai đoạn 1 (12/2015): Đạt và giai đoạn 2 (2016 - 2020): **Đạt**.

Kết quả khảo sát thống kê thực tế hiện có 2.723/3.010 người trong độ tuổi lao động có việc làm thường xuyên nhưng chưa có chứng chỉ, chiếm tỷ lệ 90,47%.

**Tiêu chí 13: Tổ chức sản xuất: Đạt**

Thời điểm bắt đầu thực hiện (12/2010): Không đạt; kết thúc giai đoạn 1 (12/2015): Đạt và giai đoạn 2 (2016 - 2020): **Đạt**.

- *Chỉ tiêu 13.1:* Xã có Hợp tác xã thương mại - Dịch vụ Tân Bình. **Đạt**

- *Chỉ tiêu 13.2:* Trên địa bàn xã có 01 mô hình trồng mía hợp đồng đầu tư, tiêu thụ sản phẩm với nhà máy đường Thành Thành Công và nhà máy đường Pháp trồng mía với diện tích khoảng 40ha. **Đạt**

**Tiêu chí 14: Giáo dục và đào tạo: Đạt**

Thời điểm bắt đầu thực hiện (12/2010): Không đạt; kết thúc giai đoạn 1 (12/2015): Không đạt và giai đoạn 2 (2016 - 2020): **Đạt**.

- *Chỉ tiêu 14.1:* Phổ cập giáo dục Mầm non cho trẻ 5 tuổi, xóa mù chữ, phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi; phổ cập giáo dục trung học cơ sở. Mức độ II. **Đạt**

- *Chỉ tiêu 14.2:* Số học sinh tốt nghiệp THCS năm học 2017 – 2018 được tiếp tục học trung học (Phổ thông, bổ túc, trung cấp): 62/68 học sinh đạt tỷ lệ; 91,17%. **Đạt**

- *Chỉ tiêu 14.3:* Qua khảo sát số lao động có việc làm qua đào tạo trên địa bàn xã đến nay là: 1.270/2.631 người đạt tỷ lệ 48,44%. **Đạt**

**Tiêu chí 15: Y tế: Chưa đạt**

Thời điểm bắt đầu thực hiện (12/2010): Không đạt; kết thúc giai đoạn 1 (12/2015): Chưa đạt và giai đoạn 2 (2016 - 2020): Chưa đạt.

- *Chỉ tiêu 15.1:* Tỷ lệ bảo hiểm y tế trên địa bàn xã tính đến ngày 31/07/2019 đạt 80,65% (4.398/5.329 thẻ). Chưa đạt

- *Chỉ tiêu 15.2:* Sở Y tế tỉnh Tây Ninh đã thẩm định công nhận xã đạt chuẩn quốc gia về y tế. **Đạt**

- *Chỉ tiêu 15.3:* Số trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi (chiều cao theo tuổi) trên địa bàn xã năm 2018 là 50/354 trẻ chiếm tỷ lệ 14,12%. Chưa đạt

**Tiêu chí 16: Văn hóa: Đạt**

Thời điểm bắt đầu thực hiện (12/2010): Đạt; kết thúc giai đoạn 1 (12/2015): Đạt và giai đoạn 2 (2016 - 2020): **Đạt**.

Có 04/04 ấp giữ vững danh hiệu ấp văn hóa năm 2018, đạt tỷ lệ 100%.

**Tiêu chí 17: Môi trường và vệ sinh an toàn thực phẩm: Đạt**

Thời điểm bắt đầu thực hiện (12/2010): Không đạt; kết thúc giai đoạn 1 (12/2015): Đạt và giai đoạn 2 (2016 - 2020): Đạt.

- *Chỉ tiêu 17.1:* Tỷ lệ hộ dân sử dụng nước hợp vệ sinh là 100% (1.584/1.584 hộ); Tỷ lệ hộ dân sử dụng nước theo QCVN02: 2009/BYT là 70,58% (1.118/1.584 hộ).

- *Chỉ tiêu 17.2:* Đạt 100% cơ sở sản xuất - kinh doanh, nuôi trồng thủy sản, làng nghề thực hiện đầy đủ các quy định về bảo vệ môi trường.

- *Chỉ tiêu 17.3:* cảnh quan, môi trường xanh - sạch - đẹp, an toàn. Đạt chuẩn

- *Chỉ tiêu 17.4:* Mai táng phù hợp với quy định và theo quy hoạch. Đạt chuẩn

- *Chỉ tiêu 17.5:* chất thải rắn trên địa bàn và nước thải khu dân cư tập trung, cơ sở sản xuất- kinh doanh được thu gom, xử lý theo quy định. Đạt chuẩn

- *Chỉ tiêu 17.6:* Hộ gia đình có nhà tiêu hợp vệ sinh chiếm tỷ lệ 94.07% (1.490/1.584 hộ),

- *Chỉ tiêu 17.7:* Tỷ lệ hộ chăn nuôi có chuồng trại chăn nuôi đảm bảo vệ sinh môi trường trên địa bàn xã đạt 100%.

- *Chỉ tiêu 17.8:* Tỷ lệ hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm. Đạt chuẩn

***Tiêu chí 18: Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật: Đạt***

Thời điểm bắt đầu thực hiện (12/2010): Không đạt; kết thúc giai đoạn 1 (12/2015): Đạt và giai đoạn 2 (2016 - 2020): Đạt.

- *Chỉ tiêu 18.1:* Có 24/24 cán bộ, công chức xã đạt chuẩn.

- *Chỉ tiêu 18.2:* Xã Tân Bình có đủ các tổ chức trong hệ thống chính trị ở xã theo quy định gồm: Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận tổ quốc, Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh.

- *Chỉ tiêu 18.3:* Đảng bộ, chính quyền xã đạt tiêu chuẩn hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2018.

- *Chỉ tiêu 18.4:* Năm 2018, các đoàn thể chính trị đạt loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- *Chỉ tiêu 18.5:* Xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định; Đảm bảo thi hành Hiến pháp và Pháp luật, thực hiện thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp xã, phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, thực hiện dân chủ ở cơ sở: đạt 100%.

- *Chỉ tiêu 18.6:* Công tác đảm bảo bình đẳng giới và phòng chống bạo lực gia đình bảo vệ và hỗ trợ những người dễ bị tổn thương trong các lĩnh vực của gia đình và đời sống xã hội luôn được quan tâm thực hiện.

***Tiêu chí 19: Quốc phòng và an ninh: Đạt***



Thời điểm bắt đầu thực hiện (12/2010): Đạt; kết thúc giai đoạn 1 (12/2015): Đạt và giai đoạn 2 (2016 - 2020): Đạt.

- *Chỉ tiêu 19.1*: Xây dựng lực lượng dân quân “vững mạnh, rộng khắp” và hoàn thành các chỉ tiêu quốc phòng. Đạt chuẩn

- *Chỉ tiêu 19.2*: Xã đạt chuẩn an toàn về an ninh, trật tự xã hội và đảm bảo bình yên: Không có khiếu kiện đông người kéo dài; không để xảy ra trọng án; tội phạm và tệ nạn xã hội được kiểm chế, giảm liên tục so với các năm trước.

- Hàng năm, Đảng uỷ có ban hành Nghị quyết, Uỷ ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch về công tác bảo đảm an ninh trật tự.

- Trên địa bàn xã không có khiếu kiện đông người kéo dài, vượt cấp trái pháp luật.

- Không có vụ án hình sự về tội phạm quy định tại các Điều 93, 95, 96; tội đặc biệt nghiêm trọng quy định tại các Điều 104, 111 đến 114, 133 đến 135 của Bộ luật hình sự năm 1999 (*sửa đổi, bổ sung 2009*).

- Các loại tội phạm, tệ nạn xã hội và các vi phạm pháp luật khác được kiểm chế, giảm so với năm trước.

- Xã được công nhận đạt tiêu chuẩn về an ninh, trật tự quy định tại Thông tư số 23/2012/TT-BCA ngày 27/4/2012 của Bộ Công an.

### **3- Phương hướng, các giải pháp thực hiện trong thời gian tới**

#### **3.1- Phương hướng**

Tiếp tục duy trì, giữ vững, củng cố và hoàn thiện hồ sơ xác nhận đối với các tiêu chí đã đạt được. Quyết tâm phấn đấu các chỉ tiêu không cần vốn đạt kế hoạch năm 2019.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền trong nhân dân về mục đích yêu cầu, nội dung, phương pháp thực hiện các mục tiêu của Chương trình xây dựng Nông thôn mới. Thực hiện phương châm nhà nước và nhân dân cùng làm, phát huy vai trò chủ thể của cộng đồng dân cư. Đổi mới công tác tuyên truyền, đổi mới hình thức tuyên truyền theo hướng thường xuyên, liên tục, sát thực, phù hợp và thực hiện lồng ghép phong trào xây dựng nông thôn mới với cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư cùng với các phong trào thi đua khác trên địa bàn xã.

- Thực hiện tốt pháp lệnh dân chủ ở cơ sở trong huy động đóng góp của nhân dân để đầu tư xây dựng công trình như đường giao thông liên ấp; Công khai, minh bạch, sử dụng đúng mục đích, đúng quy định, có hiệu quả nguồn lực huy động từ bên ngoài để tạo niềm tin cho các tổ chức, cá nhân có lòng hảo tâm đóng góp cho chương trình xây dựng nông thôn mới ở xã.

Tiếp tục xây dựng và nhân rộng các mô hình phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng cơ giới hoá đồng bộ; áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất. Có giải pháp để phát huy hoạt động của hợp tác xã mới được thành lập.

#### **3.2- Giải pháp**

Tăng cường công tác lãnh, chỉ đạo của Đảng ủy; cấp ủy chi bộ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể xã coi việc xây dựng nông thôn mới là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt.

Các thành viên Ban chỉ đạo, Ban quản lý xã, Ban phát triển các ấp; các ngành, các đoàn thể có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ do Ban chỉ đạo phân công.

Tập trung vận động công tác đào tạo nghề lao động nông thôn cho người dân có tay nghề mà chưa có chứng chỉ đào tạo; tuyên truyền vận động nhân dân tham gia bảo hiểm y tế toàn dân.

Thành lập các tổ tuyên truyền, vận động để trực tiếp thực hiện công tác tuyên truyền tại địa bàn các tổ tự quản, các ấp nhằm nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền nhất là công tác tuyên truyền, vận động người dân tham gia bảo hiểm y tế và các lớp đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

Chủ động phối hợp với ngành cấp trên trong việc thực hiện và hoàn tất hồ sơ thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí.

### III. TỰ NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ

#### 1- Tự nhận xét

##### a- Ưu điểm:

Được sự quan tâm chỉ đạo trực tiếp của của Huyện ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện Tân Biên; sự quyết tâm của cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể xã đã quyết tâm trong công tác lãnh, chỉ đạo và tổ chức thực hiện đạt được 14/19 tiêu chí xây dựng nông thôn mới.

Sau một thời gian triển khai thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới, với nhiều giải pháp, phát huy sức mạnh của Đảng bộ và nhân dân, bộ mặt của xã đã được thay đổi nhiều. Tình hình kinh tế xã hội trên địa bàn phát triển nhanh bền vững, nhận thức của người dân được nâng lên, người dân có ý thức hơn trong công tác bảo vệ môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm...

Hệ thống chính trị xã tiếp tục được củng cố đa số cán bộ, công chức được chuẩn hóa về chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, cử 15 đồng chí tham gia học tiếng khmer; thu nhập và điều kiện sống của nhân dân được cải thiện và nâng cao. Công tác xóa đói giảm nghèo bền vững, chính sách đền ơn đáp nghĩa được thực hiện tốt, giáo dục đào tạo phát triển toàn diện.

Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa gắn với xây dựng nông thôn mới ngày càng được nhân dân hưởng ứng tích cực, cảnh quan môi trường được sạch đẹp, trật tự xã hội được đảm bảo, quy chế dân chủ được phát huy, hệ thống chính trị ngày càng vững mạnh.

##### b- Hạn chế, khuyết điểm:

- Công tác vận động người dân trong việc đóng góp kinh phí xây dựng Nông thôn mới còn gặp rất nhiều khó khăn.

- Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế tuy đã tăng (80,65%) nhưng vẫn chưa đạt tiêu chí nông thôn mới.

- Việc vận động lao động nông thôn tham gia các lớp học nghề còn hạn chế.

**\* Nguyên nhân hạn chế, khuyết điểm**

Công tác tuyên truyền vận còn hạn chế do thiếu phương tiện truyền truyền.

Người dân không hào hứng tham gia các lớp học nghề do phải mưu sinh kiếm sống.

**2. Kiến nghị: (Không có)**

Trên đây là báo cáo theo quyết định số 139-QĐ/UBKTHU, ngày 20/8/2019 của Ủy ban Kiểm tra huyện ủy.

Nơi nhận:

- Tô giám sát (UBKTHU),
- Lưu VPĐU.



**Đỗ Trùng Kiên**